

QUY CHẾ
BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ III (2015 – 2019)
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG BA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2005 số 60/2005/QH11 được Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài Chính Quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các công ty đại chúng
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Ba;

Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên Công ty Cổ phần Sông Ba (**Quy chế**) áp dụng để tổ chức bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ III (2015 – 2019) quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty.

Điều 1: Đối tượng thực hiện bầu cử

Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông – ngày 12/03/2015 để tham gia họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2015.

Điều 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT, BKS

- Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo Điều 110 Luật Doanh nghiệp, Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty:
 - Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
 - Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.
- Thành viên Ban Kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo Điều 122 Luật Doanh nghiệp, Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty:
 - Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

- Không phải là vợ, chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng công ty;
- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty, thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng hoặc là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty. Thành viên BKS không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

Điều 3: Đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS và số thành viên được bầu.

a. Đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS.

Trước và trong cuộc họp, các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên vào HĐQT, BKS. Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ:

- Từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 người vào HĐQT và 01 người vào BKS.
- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 người vào HĐQT và 02 người vào BKS;
- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 người vào HĐQT và 03 người vào BKS;
- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 người vào HĐQT và 04 người vào BKS;
- Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 người vào HĐQT và 05 người vào BKS;
- Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 06 người vào HĐQT và 05 người vào BKS;
- Từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa 07 người vào HĐQT và 05 người vào BKS;
- Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa 08 người vào HĐQT và 05 người vào BKS;
- Trong trường hợp số lượng ứng cử, đề cử không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên vào HĐQT và BKS.

b. Số lượng thành viên HĐQT và BKS ứng cử và được bầu

- Số lượng thành viên HĐQT ứng cử, đề cử tối thiểu là 05 thành viên. Số lượng thành viên BKS ứng cử, đề cử tối thiểu là 03 thành viên.
- Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 05 thành viên. Số lượng thành viên BKS được bầu là 03 thành viên.

Điều 4: Hồ sơ tham gia ứng cử

a. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT;

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
 - Giấy xác nhận số cổ phần sở hữu liên tục trong sáu (06) tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông hoặc giấy tờ tương đương của Công ty chứng khoán nơi cổ đông mở tài khoản hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh;
 - Giấy ủy quyền trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử;
 - Bản sao hợp lệ:
 - + Chứng minh thư nhân dân hoặc hộ chiếu;
 - + Các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn
 - Các thông tin liên quan khác, các lợi ích liên quan tới Công ty (nếu có).
- b. Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi về Công ty tối thiểu trước 09 ngày so với ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ được ghi trong thông báo mời họp. Toàn bộ những thông tin liên quan đến các ứng viên thành viên HĐQT, BKS sẽ được công bố trên website Công ty trước 7 ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ.
- c. Đối với trường hợp đề cử, ứng cử ngay tại cuộc họp ĐHĐCĐ thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử, ứng cử phải chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ tại Khoản a Điều 4 và cung cấp ngay hồ sơ trước khi khai mạc phiên họp ĐHĐCĐ cho Chủ tọa cuộc họp để được xem xét.
- d. Chỉ những hồ sơ đề cử, ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử, ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn của thành viên HĐQT, BKS mới được đưa vào danh sách ứng viên được công bố tại cuộc họp.

Điều 5: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

a. Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

- Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

b. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu.

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự (*Mẫu phiếu bầu như tại Mục I Phụ lục đi kèm*)
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu thành viên HĐQT và phiếu bầu thành viên BKS theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền).
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.

c. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số cổ phần có quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu hoặc người được ủy quyền đang đại diện.
- Phiếu có số lượng ứng viên được chọn vượt quá số lượng thành viên HĐQT và BKS được bầu.

Điều 6: Phương thức bầu cử

- Việc bầu thành viên HĐQT và BKS thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu cử tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu của HĐQT và BKS;
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền đại diện có thể dồn hết tổng số quyền bầu cử cho một ứng viên hoặc chia (có thể chia đều hoặc không đều) cho các ứng viên mình lựa chọn.
- Phương thức bầu: Cổ đông hoặc người được ủy quyền ghi cụ thể số quyền bầu cử vào ô “**quyền bầu cử**” bên cạnh tên ứng viên mà mình lựa chọn tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với từng ứng viên. Nếu không bầu cho ứng viên nào đó Cổ đông hoặc người được ủy quyền ghi “0” vào ô “**quyền bầu cử**” hoặc bỏ trống. Tổng số quyền bầu cử của các ứng viên không được vượt quá số tổng số quyền bầu cử mà cổ đông hoặc người được đại diện ủy quyền đó có và số lượng ứng viên được lựa chọn không được vượt quá số lượng thành viên HĐQT và BKS được bầu.

Hướng dẫn chi tiết tại Mục II Phụ lục đi kèm.

Điều 7: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu.

a. Ban Kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua;
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - + Thông qua Quy chế bầu cử;
 - + Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu;
 - + Tiến hành kiểm phiếu;
 - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS;

b. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 8: Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS

a. Nguyên tắc bầu dồn phiếu:

Theo hướng dẫn quy định tại Phụ lục đính kèm theo Quy chế này.

b. Nguyên tắc trúng cử:

- Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS phải có từ 65% trở lên tổng số quyền bầu cử của các cổ đông tham dự họp bầu chọn, được xác định theo số quyền bầu cử cao nhất tính từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số thành viên HĐQT và BKS.
- Trường hợp có những ứng cử viên đạt số quyền bầu cử ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng các ứng viên có số quyền bầu cử ngang nhau để chọn người có số quyền bầu cử cao hơn.
- Trường hợp kết quả bầu cử chưa đủ số lượng thành viên HĐQT hoặc BKS cần bầu thì sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những người đề cử hoặc ứng cử không trúng cử đợt 1 còn lại. Việc bầu cử sẽ được tiến hành cho đến khi bầu đủ số thành viên HĐQT, BKS cần bầu.

Điều 9: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu.

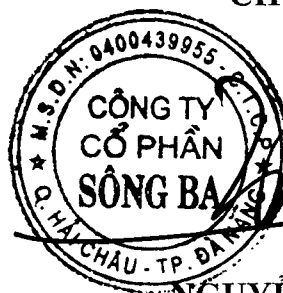
- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền bầu cử của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu đơn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền bầu cử cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS;
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 10: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Quy chế này gồm có 10 Điều, được công bố trên trang website Công ty và đọc công khai trước ĐHĐCĐ để biểu quyết thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2015.

Đà Nẵng, ngày 23 tháng 3 năm 2015

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN THÀNH

PHỤ LỤC
PHƯƠNG THỨC BẦU DÒN PHIẾU
(Kèm theo Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát)

I. Mẫu phiếu bầu:

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG BA <u>SONG BA JOINT - STOCK COMPANY</u> Địa chỉ: 573 – Núi Thành – TP. Đà Nẵng ĐT: 0511.3653592 – 2215592; Fax: 0511. 3653593 HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2015 PHIẾU BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (BAN KIỂM SOÁT)		
1. Thông tin của Cổ đông tham gia bầu cử:		
+ Tên cổ đông: <i>(Theo danh sách chốt vào ngày chốt danh sách cổ đông)</i>		
+ Số Chứng minh nhân dân:		
+ Số cổ phần sở hữu và đại diện: <i>(Theo danh sách chốt vào ngày chốt danh sách cổ đông)</i>		
+ Tổng số quyền bầu cử: <i>(Số thành viên được bầu x số cổ phần sở hữu và đại diện)</i>		
2. Phân bầu cử:		
TT	Danh sách ứng viên	Số quyền bầu cử
1	Ông X	
2	Ông Y	
....		
	Tổng cộng quyền bầu cử	
Đà Nẵng, ngày ... tháng năm Cổ đông <i>(ký và ghi rõ họ và tên)</i>		

II. Hướng dẫn bầu cử theo phương pháp bầu dồn phiếu

Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A có số lượng cổ phần sở hữu là: **4.000 CP**, cổ phần được ủy quyền là: **6.000CP**. Như vậy cổ đông A có tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là: **10.000 CP**. Vậy tổng số quyền bầu cử của cổ đông A là:

+ Đối với bầu thành viên HĐQT: $10.000 \times 5 = 50.000$

+ Đối với bầu thành viên BKS: $10.000 \times 3 = 30.000$

1. Bầu thành viên HĐQT:

Theo biểu quyết của ĐHĐCĐ thông qua: Bầu **05** thành viên trong số nhiều ứng viên được đề cử. Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu như sau:

a. Trường hợp cổ đông A tín nhiệm **05 ứng viên** có thể:

➤ Chia đều quyền bầu cử cho 05 ứng viên

TT	Danh sách ứng viên	Quyền bầu cử
1	Ông K	10.000
2	Ông H	10.000
3	Ông X	10.000
4	Ông Y	10.000
5	Ông Z	10.000

➤ Chia không đều quyền bầu cử cho 05 ứng viên **nhưng tổng số quyền bầu cử chia không vượt quá 50.000**

TT	Danh sách ứng viên	Quyền bầu cử
1	Ông K	14.000
2	Ông H	8.000
3	Ông X	10.000
4	Ông Y	6.000
5	Ông Z	12.000

b. Trường hợp cổ đông A chỉ tín nhiệm **04, 03 hoặc 02 ứng viên** thì cổ đông A có thể chia đều hoặc không đều **50.000** quyền bầu cử của mình cho những ứng viên mà mình tín nhiệm nhưng tổng số quyền bầu cử của các ứng viên được bầu chọn phải nhỏ hơn hoặc bằng **50.000**.

c. Trường hợp Cổ đông A **chỉ tín nhiệm 01** ứng viên thì chỉ việc điền tổng số quyền bầu cử của mình (hoặc có thể nhỏ hơn) vào ô “**quyền bầu cử**”.

d. Trường hợp cổ đông A sử dụng tổng số quyền bầu cử bầu cho **06 ứng viên trở lên** hoặc tổng số quyền bầu cử trong ô “**Quyền bầu cử**” lớn hơn **50.000** thì phiếu bầu là **không hợp lệ**.

2. **Bầu Ban kiểm soát:** Tương tự như cách thức bầu thành viên HĐQT nêu trên, chỉ khác số thành viên Ban kiểm soát là **03** thành viên.